TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2022/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 21 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tung dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13/01/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 191/2021/TLST-DS ngày 18/11/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp M, xã N, thành phố P, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: ông Nguyễn Cao Bá N, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: ông Ngô Quốc N, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp D, xã E, thành phố P, tỉnh Bến Tre

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Cao Bá N chịu trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 116.500.000 (một trăm mười sáu triệu năm trăm ngàn) đồng trong đó tiền nợ gốc là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng và tiền lãi là 16.500.000 (mười sáu triệu năm trăm ngàn) đồng.

Thời hạn thanh toán số tiền trên: từ ngày 13/01/2022 đến hết ngày 13/03/2022.

Kể từ ngày 14/03/2022 đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, bên phải thi hành án chưa thực hiện xong. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án cho đến

khi thi hành xong tất cả các khoản tiền theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 2.912.500 (hai triệu chín trăm mười hai ngàn năm trăm) đồng do ông Nguyễn Cao Bá N chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được qui định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh